

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
MÔN GDCD KHỐI 11
từ ngày 06/9 – 18/9/ 2021
(Đối với học sinh không thể học tập trực tuyến)

I. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

NỘI DUNG	GHI CHÚ
BÀI 1: CÔNG DÂN VỚI SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ	Sản xuất của cải vật chất - Thế nào là sản xuất của cải vật chất - Vai trò của sản xuất của cải vật chất Các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất - Sức lao động - Đối tượng lao động - Tư liệu lao động Phát triển kinh tế và ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với cá nhân, gia đình và xã hội. - Phát triển kinh tế - Ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với cá nhân, gia đình và xã hội (Hướng dẫn học sinh tự học)
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	Học sinh nghiên cứu SGK GDCD 11, bài “Công dân với sự phát triển kinh tế” từ trang 4 đến trang 11 (nếu có sách giáo khoa), học sinh không có sách giáo khoa có thể tham khảo nội dung kiến thức trọng tâm đính kèm. HS trả lời các câu hỏi: - Để đáp ứng nhu cầu sống như: ăn – uống – mặc... con người cần phải làm gì? - Sản xuất của cải vật chất là gì? Có vai trò như thế nào? - Hãy nêu các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất? Yếu tố nào giữ vai trò quan trọng và quyết định nhất. - Để sản xuất ra quần áo cần: thợ may; vải; máy may, kéo, thước đo, bàn ủi, kim chỉ,... hãy chỉ ra đâu là sức lao động, đối tượng lao động, tư liệu lao động? - Phát triển kinh tế là gì? Có ý nghĩa như thế nào đối với cá nhân, gia đình và xã hội?
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	- Học sinh cần nắm được kiến thức trọng tâm của bài học - Hoàn thành bài tập củng cố. - Gửi lại thông tin phản hồi nếu gặp khó khăn trong quá trình tự học.

II. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Hoạt động 1: Lý thuyết

1. Sản xuất của cải vật chất

a. Thế nào là sản xuất của cải vật chất?

Sản xuất của cải vật chất là sự tác động của con người vào tự nhiên, biến đổi các yếu tố của tự nhiên để tạo ra các sản phẩm phù hợp với nhu cầu của mình.

b. Vai trò của sản xuất của cải vật chất

- Sản xuất của cải vật chất là cơ sở tồn tại và phát triển của xã hội.
- Sản xuất của cải vật chất quyết định mọi hoạt động của xã hội.

2. Các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất

a. Sức lao động

- Sức lao động là toàn bộ những năng lực thể chất và tinh thần của con người được vận dụng vào quá trình sản xuất.

b. Đối tượng lao động

- Là những yếu tố của tự nhiên mà lao động của con người tác động vào nhằm biến đổi nó cho phù hợp với mục đích của con người.

- Phân loại: Gồm 2 loại

+ Đối tượng lao động tự nhiên: đất đai, khoáng sản..

+ Đối tượng lao động nhân tạo: vải, sắt, thép, nhựa..

c. Tư liệu lao động

- Khái niệm: Là một vật hay hệ thống những vật làm nhiệm vụ truyền dẫn sự tác động của con người lên đối tượng lao động, nhằm biến đổi đối tượng lao động thành sản phẩm thoả mãn nhu cầu của con người.

- Phân loại: 3 loại

+ Công cụ lao động (hay công cụ sản xuất), là yếu tố quan trọng nhất.

+ Hệ thống bình chứa của sản xuất.

+ Kết cấu hạ tầng của sản xuất.

• Sức lao động: là yếu tố quan trọng và quyết định nhất.

3. Phát triển kinh tế và ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với cá nhân, gia đình và xã hội

a. Phát triển kinh tế

* Khái niệm: Là sự tăng trưởng kinh tế gắn liền với cơ cấu kinh tế hợp lý, tiến bộ và công bằng xã hội.

b. Ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với cá nhân, gia đình và xã hội: Học sinh tự học

- Đối với cá nhân:

- Đối với gia đình:

- Đối với xã hội:

III. BÀI TẬP Củng Cố

• Làm bài tập 3 – GSK 11- Trang 12

Hãy cho biết vì sao Đảng ta xác định: Phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu?

• Bài tập trắc nghiệm

Câu 1: Sự tác động của con người vào tự nhiên biến đổi các yếu tố tự nhiên để tạo ra các sản phẩm phù hợp với nhu cầu của mình gọi là

A. sản xuất kinh tế

B. thoả mãn nhu cầu

C. sản xuất của cải vật chất

D. quá trình sản xuất

Câu 2: Sản xuất của cải vật chất giữ vai trò như thế nào đến sự tồn tại của xã hội

A. cơ sở.

B. động lực.

C. còn bấy.

D. Mục đích

Câu 3: Các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất gồm

A. Sức lao động, đối tượng lao động, công cụ lao động

B. Sức lao động, đối tượng lao động, tư liệu lao động

C. Sức lao động, công cụ lao động, tư liệu lao động

D. Sức lao động, tư liệu lao động, công cụ sản xuất

Câu 4: Toàn bộ năng lực thể chất và tinh thần của con người được vận dụng vào trong quá trình sản xuất được gọi là gì?

A. Sức lao động

B. Lao động

C. Sản xuất của cải vật chất

D. Hoạt động

Câu 5: Những yếu tố tự nhiên mà lao động của con người tác động vào nhằm biến đổi nó cho phù hợp với mục đích của con người được gọi là gì?

- A. Tư liệu lao động. B. Công cụ lao động.
C. Đối tượng lao động. D. Tài nguyên thiên nhiên

Câu 6: Vì sao sức lao động giữ vai trò quan trọng nhất, quyết định nhất trong yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất?

- A. Vì sức lao động có tính sáng tạo.
B. Vì sức lao động của mỗi người là không giống nhau.
C. Vì suy đến cùng, trình độ phát triển của tư liệu sản xuất là phản ánh sức lao động sáng tạo của con người.
D. Cả a, c đúng.

Câu 7: Đối với thợ may, đâu là đối tượng lao động?

- A. Máy khâu. B. Kim chỉ. C. Vải. D. Áo, quần.

Câu 8: Phát triển kinh tế là gì?

- A. Tăng trưởng kinh tế. B. Cơ cấu kinh tế hợp lí.
C. Tiến bộ công bằng xã hội. D. Cả a, b, c đúng.

Câu 9: Yếu tố nào sau đây quyết định mọi hoạt động của xã hội?

- A. Sự phát triển sản xuất. B. Sản xuất của cải vật chất.
C. Đời sống vật chất, tinh thần. D. Cả a, b, c.

Câu 10: Phát triển kinh tế có ý nghĩa như thế nào đối với cá nhân?

- A. Tạo điều kiện cho mọi người có việc làm và thu nhập.
B. Cơ sở thực hiện và xây dựng hạnh phúc.
C. Phát triển văn hóa, giáo dục, y tế.
D. Thực hiện dân giàu, nước mạnh....

IV. PHẢN HỒI THÔNG TIN

(Những thắc mắc của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.)

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
GDCD	Mục 1: Sản xuất của cải vật chất Mục 2: Các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất. Mục 3: Phát triển kinh tế và ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với cá nhân, gia đình và xã hội.	1. 2. 3.